SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

STT	Mã TS/ STT trên BB kiểm kê	TÊN TS/CCDC	ĐVT	SL	NĂM SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GIÁ TRỊ CÒN LẠI	TÌNH TRẠNG HIỆN TẠI	KHOA/PHÒNG ĐỀ XUẤT	Số năm sử dụng thực tế
1	7	Máy in laser 02		1	2004	6.807.900		Đã hư không sử dụng được	TCHC	19
2	27	Loa nén TOA 50w SC 651		4		2.219.000		Đã hư không sử dụng được	TCHC	
3	30	Tăng âm TOA A2120		1		4.637.000		Đã hư không sử dụng được	TCHC	
4	44	Màn chiếu điện 150		2		3.565.000		Đã hư không sử dụng được	TCHC	
5	59	Đầu đĩa LG		1	2010	7.521.000		Đã hư không sửa chữa được	TCHC	13
6	60	Amply		1	2010			Đã hư không sử dụng được	TCHC	13
7	61	Loa Fuseng		2	2010			Đã hư không sử dụng được	TCHC	13
8	62	Micro có dây		2	2010			Đứt dây không sử dụng được	TCHC	13
9	14	Máy in Canon 2 mặt		1		3.245.000		Đã hư, không sử dụng được	TCHC	
10	37	Máy phát cổ động TOA 600		2		8.580.000		Đã hư, không sử dụng được	TCHC	
11	14	Máy vi tính Samsung	bộ	1	2003	8.314.000		đã hư không có phụ kiện thay thế	Kế hoạch NV	20
12	1	Máy ảnh Nhật	bộ	1		-			Dinh dưỡng	
13	4	Đầu đĩa DVD Ariang	cái	1	2014	908.000			Dinh dưỡng	9
14	5	Đầu đĩa DVD Ascent	cái	1	2013	1.067.000			Dinh dưỡng	10
15	11	Máy fax laser	cái	1		4.025.000		hỏng	SKSS	
16	8	Ghế xoay nhỏ HP	cái	1		77.000		hỏng	SKSS	
17	12	Đầu đọc mã vạch	cái	1	2018	1.754.500		hỏng	PKĐK	5
18	14	Ghế xếp	cái	1	2009	390.000		hỏng	PKĐK	14
19	28	Giường bệnh	cái	1	1997	-		hỏng	PKĐK	26
20	3	Ghế xoay		1	2002	280.000		Đã hỏng	Dược	21
21	20	Xe đẩy		1	2009	2.500.000		Đã hỏng	Dược	14
22	27	Máy vi tính để bàn		1	2003	2.001.930		Đã hỏng	Dược	20
23	30	Máy vi tính để bàn		1	2003	8.045.000		Đã hỏng	Dược	20
24	22	Nhiệt kế, ẩm kế		1	2009	400.000		Đã hỏng	Dược	14
25	7	Máy in		1	2009	2.650.000		Hư hỏng không sửa chữa được	HIV	14
26	32	Ghế xoay bọc nệm đen		1	2011	1.576.000	-	Hư hỏng không sửa chữa được	KLN	12
27	137	Tủ lạnh Toshiba		1	1997	13.755.174		Hư lốc làm lạnh, sửa nhiều lần nhưng không sử dụng được	XN	26
28	42	Máy hút bụi Hitachi CV - BM16		1	2012	1.850.000		Cháy moto hút, không sửa được	XN	11
29	144	Máy tính để bàn		1	2003	8.045.000		Hư bo mạch và ổ cứng, hết thời gian sử dụng theo TT 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính	XN	20

STT	Mã TS/ STT trên BB kiểm kê	TÊN TS/CCDC	ĐVT	SL	NĂM SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GIÁ TRỊ CÒN LẠI	TÌNH TRẠNG HIỆN TẠI	KHOA/PHÒNG ĐỀ XUẤT	Số năm sử dụng thực tế
30	111	Máy điều hòa Sayo 1 cục		1		8.530.000		Hư hỏng, trang thiết bị lỗi thời, hết thời gian sử dụng theo TT 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính	XN	
		TỔNG CỘNG		**37**		**102.743.504**	**-**			

*** Địa điểm thẩm định: 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.**

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

STT	Mã TÀI SẢN	TÊN TS/CCDC	ĐVT	SL	NĂM SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GT CÒN LẠI	Thuyết minh tình trạng hiện tại / Lý do vì sao phải thanh lý	Số năm sử dụng thực tế	Bộ phận sử dụng
1	MAYIN-0.15	Máy in Canon	cái	1		6.814.000		Máy hư hỏng không sửa chữa được		BGĐ
2	MAYIN-2009.10	Máy in Laser 01	cái	1	2009	6.807.900		Máy hư hỏng không sửa chữa được	15	BGĐ
3	DIENTHOAI-0.04	Điện thoại bàn	cái	1				Hư hỏng không sửa được		BGĐ
4	MVT-2015.01	Máy vi tính xách tay Asus	cái	1	2015	9.990.000		Máy hư hỏng không sửa chữa được	9	TC-HC
5	LOA-0.02	Loa thùng	cái	1		2.964.500		Loa hư hỏng không sửa chữa được		TC-HC
6	TICHDIEN-2009.01	Bộ tích điên	cái	1	2009	850.000		Hư hỏng không sửa được	15	TC-HC
7	DVD-0.01	Đầu DVD	cái	1		1.067.000		Máy hư hỏng không sửa chữa được		TC-HC
8	MAYCATCO-0.01	Máy cắt cỏ	cái	1		2.600.000		Máy hư hỏng không sửa chữa được		TC-HC
9	HUYBKT-0.02	Máy hủy bơm kim tiêm	cái	1		4.116.000		Máy hư hỏng không sửa chữa được		TC-HC
10	TV-2012.01	Tivi LG	cái	1	2012	2.136.364		Ti vi hư hỏng không sửa chữa được	12	TC-HC
11	GHE-2011.33	Ghế xoay đỏ	cái	1	2011			Ghế hư hỏng không sử dụng được	13	TC-HC
12	GHE-0.63	Ghế xoay nhỏ	cái	1		450.000		Ghế hư hỏng không sử dụng được		TC-HC
13	DAYAV-0.01	Dây AV(Để nối video), dây nối loa, giá treo loa, jack	Bộ	1		993.300		Hư hỏng không sửa được		TC-HC
14	MAYIN.2020.05	Máy in Canon LBP 161DN	cái	1	2020	6.435.000		Thường xuyên hư hỏng, chất lượng in kém, không sử dụng được, không sửa chữa được.	4	TC-KT
15	KEHS-2012.01	Kệ sắt đựng tài liệu	cái	1	2012	1.363.636		Hư hỏng không sửa chữa được	12	TC-KT
16	PHOTO-0.01	Máy phhoto Sharp	cái	1		3.568.125		Đã hỏng		SKSS
17	SCAN-0.02	Máy Scan Epson	Cái	1		4.048.000		Đã hỏng		SKSS
18	DENPIN-0.01	Đèn bin siêu sáng	cái	1		880.000		Đã hư không còn sử dụng đươc		KDYT
19	CANGTHUONG-0.01	Cáng thương y tế	cái	1		850.000		Đã hư không còn sử dụng đươc		KDYT
20	TANGAM-2004.01	Bộ tăng âm trộn tiếng	Cái	1	2004	5.983.350		Hư hỏng, không sử dụng được	20	TTGDSK

STT	Mã TÀI SẢN	TÊN TS/CCDC	ĐVT	SL	NĂM SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GT CÒN LẠI	Thuyết minh tình trạng hiện tại / Lý do vì sao phải thanh lý	Số năm sử dụng thực tế	Bộ phận sử dụng
21	SCAN-2011.01	Máy scan HP Sanjet G3110	Cái	1	2011	4.600.000		Hư hỏng, không sử dụng được	13	TTGDSK
22	MVT-2009.01.SYT	Bộ máy tính	Bộ	1	2009	7.550.000		Hư hỏng, không sử dụng được	15	TTGDSK
23	NHIETAM-2021.09	Nhiệt kế, ẩm kế	Cái	1	2021	125.756		Đã hỏng, không sử dụng được.	3	Dược
24	NHIETAM-2021.10	Nhiệt kế, ẩm kế	Cái	1	2021	125.756		Đã hỏng, không sử dụng được.	3	Dược
25	BANLV-2009.12	Bàn làm việc	Cái	1	2009	700.000		Đã hỏng, hư chân bàn	15	Dược
26	BANLV-2009.13	Bàn làm việc	Cái	1	2009	700.000		Đã hỏng, hư chân bàn	15	Dược
27	BANLV-0.11	Bàn làm việc (0.6*1.2m)	Cái	1		650.000		Đã hỏng, mặt bàn trầy xước,cạnh góc bàn mẻ.		Dược
28	BANLV-0.12	Bàn làm việc (0.6*1.2m)	Cái	1		650.000		Đã hỏng do các thanh mika bao mặt bàn bể vỡ.		Dược
29	MAYIN-0.07	Máy in HP Laserjet 1020	Cái	1	2005	2.913.724		Đã hỏng, hư Rum, hư cục mực, không in được	19	Dược
30	TU-2014.03	Tủ đựng hồ sơ màu sữa	Cái	1	2014	2.727.273		đã hỏng, hư kệ, xập xệ không đựng được tài liệu	10	Dược
31	TU-0.20	Tủ sắt hai ngăn	Cái	1		2.900.000		đã hỏng, hư kệ, xập xệ không đựng được tài liệu		Dược
		TỔNG CỘNG		**31**		**77.943.559**				

*** Địa điểm thẩm định: 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.**

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

STT	Mã TÀI SẢN	TÊN TS/CCDC	ĐVT	SL	NĂM SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GT CÒN LẠI	Thuyết minh tình trạng hiện tại / Lý do vì sao phải thanh lý	Số năm sử dụng thực tế	Bộ phận sử dụng
1	SCAN-2013.01	Máy scan HP	cái	1	2013	3.370.000		Máy hư hỏng không sửa chữa được	11	TCHC
2	MICRO-0.02	Micro không dây (HT B)	cái	1	trước năm 2019	786.500		Micro hư hỏng không sửa chữa được	> 5 năm	TCHC
3	MANCHIEU-0.04	Màn chiếu điện 150 (HT B)	cái	1	2014	3.565.150		Màn chiếu hư hỏng không sửa chữa được	10	TCHC
4	CAYINOX-0.01	Cây treo đồ inox	cái	1	trước năm 2019			Hư hỏng không sử dụng được	> 5 năm	BGĐ
5	DONGHO-0.01	Đồng hồ treo tường	cái	1	trước năm 2019			Hư hỏng không sử dụng được	> 5 năm	BGĐ
6	MAYIN-0.12	Máy in Canon	cái	1	trước năm 2019	3.300.000		Đã hư, không có phụ kiện thay thế, không sửa chữa được	> 5 năm	TC-KT
7	BONOI-2021.01	Bộ nồi	cái	1	2021	450.000		Han, ghỉ	3	BTN
8	CHAO-2021.01	Chảo Sunhouse	cái	1	2021	235.000		Chóc sơn, ghỉ sét	3	BTN
9	NOICOM-2021.01	Nồi cơm điện Happycook	cái	1	2021	1.190.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	3	BTN
10	ONAP-0.01	Ổn áp Sutudio 1Kw	cái	1	trước năm 2019	1.250.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	> 5 năm	BTN
11	TULANH-0.02	Tủ lạnh Sanyo 90 lít	cái	1	trước năm 2019	4.085.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	> 5 năm	BTN
12	TULANH-0.01	Tủ lạnh Panasonic	cái	1	trước năm 2019	7.020.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	> 5 năm	BTN
13	MAYSOIDA-2010.01	Máy soi da	cái	1	2010	7.000.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	14	BTN
14	BAN-GHE-2011.02	Bàn vi tính + ghế xoay nệm đen	cái	1	2011	2.955.000		Ghế gãy chân không có phụ kiện thay thế	13	BTN
15	ANHSANG-2017.01	Máy đo và phát hiện sáng AE 30	Máy	1	2017	9.350.000		Hiệu chuẩn không đạt	7	SKMT
16	CO2-2018.01	Máy đo khí CO2 nhiệt độ ẩm pin AAAx6	Máy	1	2018	6.050.000		Máy bật không lên	6	SKMT
17	MAYIN-2006.01	Máy in HP 1102W	Máy	1	2006	7.129.000		Hư hỏng	18	SKMT

STT	Mã TÀI SẢN	TÊN TS/CCDC	ĐVT	SL	NĂM SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GT CÒN LẠI	Thuyết minh tình trạng hiện tại / Lý do vì sao phải thanh lý	Số năm sử dụng thực tế	Bộ phận sử dụng
18	SO2-2017.01	Máy đo và phát hiện khí SO2 SP2nd-SO2	Máy	1	2017	9.482.000		Lỗi sensor	7	SKMT
19		Máy in CANON LBP 6000	Cái	1	2012	2.400.000		Hư không có phụ tùng thay thế	12	**Trại phong**
20		Máy in CANON LBP 3300	Cái	1	2012	4.100.000		Hư không có phụ tùng thay thế	12	**Trại phong**
21	BANLV-0.14	Bàn làm việc (0,6 x 1,2m)	Cái	1	trước năm 2019	700.000		Đã hỏng, mặt bàn trầy xước,cạnh góc bàn mẻ.	> 5 năm	Dược
22	BANLV-0.13	Bàn làm việc (0,7 x 1,4m)	Cái	1	trước năm 2019	680.000		Đã hỏng, chân bàn bị mục, mặt bàn trầy xước.	> 5 năm	Dược
23	MVT-2011.01	Bộ máy vi tính	Bộ	1	2011	5.690.000		Máy chạy rất chậm, các chức năng sử dụng kém.	13	Dược
24	SCAN-0.01	Máy scan 110	Cái	1	trước năm 2019	2.400.000		Máy hư, không Scan được.	> 5 năm	Dược
25	TU-2014.04	Tủ đựng hồ sơ màu sữa	Cái	1	2014	2.727.273		Đã hỏng, hư bánh trượt cửa, xập xệ.	10	Dược
26	MAVACH-2018.01	Đầu đọc mã vạch	cái	1	2018	1.754.500		Đã hư không có phụ kiện thay thế	6	PKĐK
27	MAVACH-2018.02	Đầu đọc mã vạch	cái	1	2018	1.754.500		Đã hư không có phụ kiện thay thế	6	PKĐK
28	TULANH – 2009.01	Tủ lạnh	cái	1	2009	4.863.636		Đã hư không có phụ kiện thay thế	15	PKĐK
29	DVD-2009.01	Đầu DVD	cái	1	2009	990.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	15	PKĐK
30	KHV-0.01	Kính hiển vi 02 thị kính OLympus CH20 (CCDS cấp)	Cái	1	2002	9.714.043		Hư bộ phận nguồn điện và bàn kính	22	XN-PK
31	TU-0.27	Tủ thuốc	Cái	1		1.721.890		Tủ bị sét rỉ, hư kệ	Khoảng 20 năm	XN-PK
32	MAYLAMDA-0.01	Máy làm đá cục Brema	Cái	1	2008			Hư không sử dụng được	16	XN-VR
33	LOVISONG-0.01	Lò vi sóng panasonic	cái	1	2005	1.375.000		Đã hư không có phụ kiện thay thế	19	XN-VS
34	MAYIN-2013.01	Máy in 6200D	cái	1	2013	4.360.000		Hư Board, USB, sấy, Rulo ép, nguồn. Sửa chữa không hiệu quả (có báo giá sửa 4.200.000đ)	11	KLN
35	MVT-2014.04	Máy vi tính để bàn	bộ	1	2014	8.800.000		Màn hình lem, hay trục trặc khi dùng, máy hay tắt ngang	10	KLN
36	MAYPHUN-2020.02	Máy phun Agrofog	Cái	1	2020	6.820.000		Hư không có phụ tùng thay thế	4	KDYT
		TỔNG CỘNG		**36**		**128.068.492**	**-**			

*** Địa điểm thẩm định: 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.**

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 4: DANH SÁCH CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ - CƠ SỞ CHÍNH

STT	Mã CCDC	Tên TS/CCDC (chi tiết theo từng tài sản/CCDC)	ĐVT	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá/ 1 /CCDC (đồng)	Thành tiền = Số lượng x Nguyên giá	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Nơi sử dụng	STT trên biên bản kiểm kê 0h ngày 01/01/2026
1	CS2 DC0667	Máy Canon 3300 (333)	Cái	1	Trước năm 2019	2.900.000	2.900.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	KHNV - CSC	37
2	CS2 DC0668	Máy Canon 3300	Cái	1	Trước năm 2019	3.067.000	3.067.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	KHNV - CSC	38
3	MVT-2012.01	Máy tính SAMSUNG	Bộ	1	2012	9.230.000	9.230.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	BTN - CS chính	72
4	MVT-2009.03	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	2009	7.380.000	7.380.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	HIV - CS chính	48
5	MVT-2010.01	Máy tính LG 19 inch (CPU E3400 ATX)	Bộ	1	2010	7.500.000	7.500.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	XN - VS	207
6	TU-2009.01	Tủ nhôm	Cái	1	2009	1.800.000	1.800.000	0	Thanh lý	sét, rỉ, cong	TTGDSK -CSC	15
7	BANINOX-2021.03	Bàn inok	Cái	1	2021	Không còn theo dõi			thanh lý	Gãy, mục	TCHC - CS chính	69
	TỔNG CỘNG			**7**								

*** Địa điểm thẩm định: 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.**

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 5: DANH SÁCH CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ - CƠ SỞ 1

STT	Mã CCDC trên biên bản kiểm kê	TÊN TS/CCDC	ĐVT	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị thanh lý	NƠI SỬ DỤNG	Số năm sử dụng thực tế	STT trên BBKKh ngày 01/01/2026
1	CC109TCHC	Tủ nhôm (1,6 x 1,9 x 0,45)	Cái	1	Trước năm 2019	4.400.000	0	Thanh lý	sét, rỉ, cong	TCHC - CS1		81
2	CC107TCHC	Ghế xếp (mặt nhựa)	Cái	4	Trước năm 2019	1.400.000	0	Thanh lý	gãy	TCHC - CS1		79
3	CC116TCHC	Bàn nhôm mặt gỗ	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Gãy, mục	TCHC - CS1	Trên 7 năm	88
4	CC56TCHC	Bàn vi tính	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Gãy, mục	TCHC - CS1	Trên 7 năm	10
5	CS1.DC0033	Bàn vi tính	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Gãy, mục	BTN - CS1	> 7 năm	52
6	CS1.DC0053	Bàn vi tính	Cái	3	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Gãy, mục	BTN - CS1	> 7 năm	73
7	CC124TCHC	Bàn vi tính	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Gãy, mục	TCHC - CS1	Trên 7 năm	14
8	CC26KST	Tủ đứng gỗ	Cái	2	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Mục	BTN - CS1	> 7 năm	2
9	CS1.DC0034	Tủ đứng gỗ	Cái	2	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Mục	BTN - CS1	> 7 năm	53
10	CC33KST	Tủ gỗ có kính nhiều mặt	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	Mục	BTN - CS1	> 7 năm	11
11	CS1.DC0219	Tủ nhôm	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	PK - CS1	> 15 năm	52
12	CC15HCPK	Tủ nhôm 4 cánh	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	PK - CS1	> 15 năm	3
13	CC33TCHC	Tủ nhôm áp tường	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	TCHC - CS1	Trên 7 năm	15
14	CS1.DC0035	Tủ nhôm Inox (0,5 x 1,6 x 1,8)	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	BTN - CS1	> 7 năm	54
15	CC38HIV.	Tủ nhôm kính	Cái	1	1997	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	XN1 - VR HIV	28	1
16	CC78SXH	Tủ nhôm kính (1,5 x 1 x 0,3)	Cái	1	Trước năm 2007	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	XN1 - VR SXH	Trên 18 năm	10
17	CC11ARV	Tủ sắt	Cái	1	2008	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	HIV1 - ARV	18	9
18	CC19HIV	Tủ sắt 2 cánh, 70x40x180	Cái	2	2008	Không còn theo dõi	0	thanh lý	rỉ, sét	HIV1	18	17
19	CC21PT	Ghế bệnh nhân (4 ghế)	Cái	4	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	> 10 năm	10
20	CC12TPPK	Ghế dựa sắt	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	> 15 năm	6
21	CC22TPPK	Ghế dựa sắt	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	> 15 năm	7
22	CC10PK18	Ghế inox	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	> 17 năm	4
23	CS1DC0287	Ghế inox có tựa	Cái	1	Nhận cũ 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	XN1 - CLS	Trên 5 năm	22
24	CC13SKSS	Ghế nệm	Cái	2	trước năm 2011	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	SKSS - CS1	> 15 năm	13
25	CC39CLS3	Ghế nệm đỏ	Cái	1	Nhận cũ 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	XN1 - CLS	Trên 5 năm	43
26	CC09PK15	Ghế nệm sắt	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	> 15 năm	8

STT	Mã CCDC trên biên bản kiểm kê	TÊN TS/CCDC	ĐVT	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị thanh lý	NƠI SỬ DỤNG	Số năm sử dụng thực tế	STT trên BBKKh ngày 01/01/2026
27	CS1.DC0060	Ghế tựa Inox	Cái	5	2008	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	HIV1	18	97
28	CS1 DC0024	Ghế xoay	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	KHNV - CS1	Trên 7 năm	19
29	CC06PKSS	Ghế xoay inox	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	> 16 năm	5
30	CC15PT	Quầy thu ngân cao + khung nhôm	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	gãy	PK - CS1	10 năm	46
31	CS1DC0288	Quạt để bàn	Cái	1	Nhận cũ 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	XN1 - CLS	Trên 5 năm	23
32	CS1.DC0002	Quạt đứng	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	98
33	CS1.DC0054	Quạt đứng	Cái	1	trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	BTN - CS1	> 7 năm	74
34	CC14ARV	Quạt đứng	Cái	3	2008	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	HIV1 - ARV	18	15
35	CS1.DC0061	Quạt đứng	Cái	2	2013	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	HIV1	13	98
36	CS1.DC0085	Quạt đứng	cái	1	2011	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	SKMT - CS1		41
37	CC02SKSS	Quạt đứng	Cái	2	trước năm 2016	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	SKSS - CS1	> 10 năm	12
38	CS1.DC0178	Quạt đứng	cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	Dược - CS1	> 10 năm	69
39	CC01PK17	Quạt đứng	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 15 năm	15
40	CC34PT	Quạt đứng	Cái	2	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	7 năm	16
41	CS1DC0263	Quạt đứng	Cái	2	Trước năm 2007	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	XN1 - HL	Trên 15 năm	64
42	CC43HIV	Quạt đứng	Cái	1	2001	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	XN1 - VR HIV	24	6
43	CC82SXH	Quạt đứng Senko	Cái	2	2020	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	XN1 - VR SXH	5	14
44	CC03KHNV	Quạt máy đứng	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	KHNV - CS1	Trên 7 năm	2
45	CC34TCHC	Quạt tường	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	16
46	CC33PT	Quạt tường	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 10 năm	14
47	CC07PKTT	Quạt tường	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 10 năm	13
48	CC11TKPKC C15PK4	Quạt trần	Cái	2	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 15 năm	17
49	CC78TCHC	Quạt treo tường	Cái	2	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	55
50	CC47TCHC	Quạt treo tường	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	26
51	CC39TCHC	Quạt treo tường	Cái	1	Trước năm 2041	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	21
52	CS1 DC0023	Quạt treo tường	Cái	2	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	KHNV - CS1	Trên 7 năm	18
53	CC15SKSS	Quạt treo tường	Cái	1	trước năm 2016	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	SKSS - CS1	1 0 năm	14
54	CS1.DC0179	Quạt treo tường	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	Dược - CS1	> 10 năm	70
55	CC02PKHL	Quạt treo tường	Cái	3	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 7 năm	11
56	CC09TKPK	Quạt treo tường	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 15 năm	12
57	CS1.DC0166	Điện thoại	Cái	1	2009	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TTGDSK - CS1	16	40

STT	Mã CCDC trên biên bản kiểm kê	TÊN TS/CCDC	ĐVT	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị thanh lý	NƠI SỬ DỤNG	Số năm sử dụng thực tế	STT trên BBKKh ngày 01/01/2026
58	CC115TCHC	Điện thoại bàn	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	87
59	CS1.DC0036	Điện thoại bàn	Cái	2	trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	BTN - CS1	> 7 năm	55
60	CC25SKMT	Điện thoại bàn	Cái	1	2011	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	SKMT - CS1		10
61	CS1.DC0086	Điện thoại bàn	cái	1	2011	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	SKMT - CS1		42
62	CC07SKSS	Điện thoại bàn	Cái	1	2011	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	SKSS - CS1	> 15 năm	5
63	CC53+54+55 DUOC	Điện thoại bàn	Cái	3	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	Dược - CS1	> 10 năm	42
64	CC13HCPK	Điện thoại bàn	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 10 năm	18
65	CC08TPPK	Điện thoại bàn	Cái	1	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	> 10 năm	19
66	CS1.DC0225	Điện thoại bàn	Cái	3	2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	PK - CS1	7 năm	20
67	CC45HIV	Điện thoại để bàn (điện thoại liên lạc của Khoa)	Cái	1	2013	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	HIV1 - Methadone	13	42
68	CC40TCHC	Đồng hồ treo tường	Cái	1	Trước năm 2019	Không còn theo dõi	0	thanh lý	hỏng	TCHC - CS1	Trên 7 năm	22
		TỔNG CỘNG		**101**								

*** Địa điểm thẩm định: đường Lê Duẩn, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng.**

SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 6: DANH SÁCH CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ - CƠ SỞ 2

STT	Mã CCDC	Tên TS/CCDC (chi tiết theo từng tài sản/CCDC)	ĐVT	Số lượng	Năm sử dụng	Nguyên giá / 1 đơn vị CCDC	Thành tiền = Số lượng x Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Nơi sử dụng	STT trên BBKK ngày 01/01/2026	Ghi chú
1	CS2.DC0029 CS2.DC0030	Tủ đựng hồ sơ (sắt)	Cái	2	2005	425.000	850.000	0	Thanh lý	sét, rỉ, cong	TCHC - CS2	3	Địa điểm thẩm định tại phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng
2	CS2.DC0034 CS2.DC0035	Tủ sắt đựng hồ sơ	Cái	2	2005	625.000	1.250.000	0	Thanh lý	mục, mối	TCHC - CS2	7	
3	CS2.DC0325	Tủ thuốc	Cái	1	trước năm 2016	1.449.000	1.449.000	0	Thanh lý	mục, mối	SKSS - CS2	8	
4	CS2.DC0036 CS2.DC0036	Ghế làm việc	Cái	2	2016	643.720	1.287.440	0	Thanh lý	gãy	TCHC - CS2	8	
5	CS2.DC0045	Ghế họp Hòa phát	Cái	6	2006	1.210.000	7.260.000	0	Thanh lý	gãy	TCHC - CS2	16	
6	CS2.DC0105	Ghế xoay	Cái	1	2012	4.100.000	4.100.000	0	Thanh lý	gãy	TCHC - CS2	55	
7	CS2.DC0190	Ghế xoay hòa phát	Cái	1	2021	1.078.000	1.078.000	0	Thanh lý	gãy	BTN - CS2	6	
8	CS2.DC0395	Ghế chân quỳ	Cái	1	2010	1.200.000	1.200.000	0	Thanh lý	gãy	TTGDSK - CS2	4	
9	CS2.DC0394	Ghế Xoay HP	Cái	1	2010	470.000	470.000	0	Thanh lý	gãy	TTGDSK - CS2	3	
10	CS2.DC0421, CS2.DC0422, CS2.DC0423	Ghế săt HP	Cái	3	trước năm 2019	170.000	510.000	0	Thanh lý	gãy	Dược - CS2	1	
11	CS2.DC0053	Quạt đứng hơi nước	Cái	1	2012	1.700.000	1.700.000	0	Thanh lý	Cháy, hỏng	TCHC - CS2	23	
12	CS2.DC0151	Quạt Đứng	Cái	1	2017	600.000	600.000	0	Thanh lý	Cháy, hỏng	TCKT - CS2	4	
13	CS2.DC0065	Bình nước nóng lạnh	Cái	1	2009	2.650.000	2.650.000	0	Thanh lý	Cháy, hỏng	TCHC - CS2	34	
14	CS2.DC0083	Bình nước nóng lạnh Nagakawa	Cái	1	2015	3.700.000	3.700.000	0	Thanh lý	Cháy, hỏng	TCHC - CS2	50	
15	CS2.DC0059	Máy in canon 2900	Cái	1	2010	2.150.000	2.150.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	28	Địa điểm thẩm định tại 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
16	CS2.DC0106	Máy in Lazer Canon LBP-3300	Cái	1	2016	5.580.000	5.580.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	67	
17	CS2.DC0111	Máy in	Cái	1	2013	6.134.000	6.134.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	72	
18	CS2.DC0116	Máy in đa chức năng brother	Cái	1	2015	7.200.000	7.200.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	77	
19	CS2.DC0171	Máy in HP 1022	Cái	1	2010	4.097.000	4.097.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCKT - CS2	22	

STT	Mã CCDC	Tên TS/CCDC (chi tiết theo từng tài sản/CCDC)	ĐVT	Số lượng	Năm sử dụng	Nguyên giá / 1 đơn vị CCDC	Thành tiền = Số lượng x Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Nơi sử dụng	STT trên BBKK ngày 01/01/2026	Ghi chú
20	CS2.DC0175	Máy in Hp P2015	Cái	1	2010	6.400.000	6.400.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCKT - CS2	26	Địa điểm thẩm định tại 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
21	CS2.DC0442	Máy in Canon 2900	Cái	1	2012	3.550.000	3.550.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	Dược - CS2	14	
22	CS2.DC0155	Santak	Cái	1	2009	1.150.000	1.150.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCKT - CS2	8	
23	CS2.DC0323	Tích điện (UPS Santak 500 VA)	Cái	1	trước năm 2016	1.350.000	1.350.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	SKSS - CS2	6	
24	CS2.DC0050	Bộ tích điện Santak 500va	Cái	1	2008	1.560.000	1.560.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	20	
25	CS2.DC0108	Máy tính để bàn FPT	Bộ	1	2013	5.750.000	5.750.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	69	
26	CS2.DC0119	Máy tính để bàn Robo prosr01	Bộ	1	2019	9.000.000	9.000.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	80	
27	CS2.DC0041 CS2.DC0042 CS2.DC0043	Màn chiếu	Cái	3	2005	1.000.000	3.000.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	13	
28	CS2.DC0105	Máy Ảnh Sony H200	Cái	1	2013	5.490.000	5.490.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	66	
29	CS2.DC0117	Máy chiếu, màn chiếu	Cái	1	2013	8.500.000	8.500.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	78	
30	CS2.DC0112	Tivi 29 inche phẳng	Cái	1	2013	6.500.000	6.500.000	0	Thanh lý	Hỏng, hiện tại không sử dụng	TCHC - CS2	73	
	TỔNG CỘNG			**42**									

*** Địa điểm thẩm định:**

- Tại Phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng: 24 công cụ, dụng cụ

- Tại 54 Phạm Ngọc Thạch, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng: 18 công cụ, dụng cụ